

**Chuyên Đề: TÌM HIỂU ĐẠO CAO ĐÀI**

**Bài số 7:**

**""CHỨC SẮC TIỀN KHAI & TỔ CHỨC HÀNH CHÁNH ĐẠO  
ĐỊA PHƯƠNG""**

(HDV: HT. Nguyễn Trung Đạo)

\* \* \*

**PHẦN I- CHỨC SẮC TIỀN KHAI**

\*Quý vị Chức Sắc Đại Thiên Phong đã lập rất nhiều công trạng trong thời kỳ Khai Đạo (Trước và sau Lễ Khai Đạo 15-10 Bính Dần, tức 19-11-1926). Bên cạnh đó cũng có một số Chức Sắc Thiên Phong khác cũng có nhiều công trạng trong việc Khai Đạo hay xây dựng Tòa Thánh Tây Ninh. Chúng tôi xin phép gọi chung quý vị Chức Sắc đó là Chức Sắc Tiền Khai.

**I- CHỨC SẮC HIỆP THIÊN ĐÀI.**

**A- CHỨC SẮC CAO CẤP.**

**Hộ Pháp:** PHẠM CÔNG TẮC

-Ngày đắc phong: 27-6-1926

-Qui Thiên:17-5-59

-Thọ:70 tuổi

**Thượng Phẩm:** CAO QUỲNH CƯ

-Ngày đắc phong: 27-6-1926

-Qui Thiên:10-4-29

-Thọ: 42 tuổi

**Thượng Sanh:** CAO HOÀI SANG

-Ngày đắc phong: 27-6-1926

-Qui Thiên:21-4-71

-Thọ:71 tuổi

**Trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, không có ngày phong chánh thức cho ba vị Phạm Công Tắc, Cao Quỳnh Cư và Cao Hoài Sang vào ba Chức vụ: Hộ Pháp, Thượng Phẩm và Thượng Sanh, chỉ thấy có những kết quả của sự Thiên Phong ấy, như về Thiên phục của Đức Hộ Pháp và vị trí đứng hành lễ của ba vị vào ngày 27-6-1926 (TNHT. I.24).**

Đến ngày 15-10 Bính Dần (19-11-1926), Đức Chí Tôn mới chánh thức phong Ngài Cao Quỳnh Cư vào phẩm Thượng Phẩm và Ngài Cao Hoài Sang vào phẩm Thượng Sanh.

Trong Bản Tuyên Dương Công Nghiệp Đức Thượng Sanh, Chương Quản Hội Thánh Hiệp Thiên Đài do Ngài Hiến Pháp đọc tại Đền Thánh ngày 4-4 Tân Hợi, có đoạn ghi như sau: "**Ngày 15-10 Bính Dần, Ông Cao Hoài Sang đắc phong Thượng Sanh một lượt với Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc và Đức Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư**".

**B- THẬP NHI THỜI QUÂN.**

**Bảo Pháp :** Nguyễn Trung Hậu

Ngày đắc phong:13-2-1927,Đăng Tiên:1961,Thọ: 70 tuổi

**Hiên Pháp:** Trương Hữu Đức

Ngày đắc phong: 13-2-1927, Đăng Tiên: 1976,Thọ: 87 tuổi

**Khai Pháp:** Trần Duy Nghĩa

Ngày đắc phong:13-2-1927,Đăng Tiên: 1954, Thọ: 67 tuổi.

**Tiếp Pháp:** Trương Văn Tràng

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên: 1965, Thọ: 73 tuổi

**Bảo Đạo :** Ca Minh Chương

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên:1927, Thọ:78 tuổi

**Hiên Đạo:** Phạm Văn Tươi

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên:1976, Thọ: 80 tuổi

**Khai Đạo:** Phạm Tấn Đài

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên: 1976, Thọ: 76 tuổi

**Tiếp Đạo:** Cao Đức Trọng

Ngày đắc phong:27-7-1927, Đăng Tiên:1958, Thọ:62 tuổi

**Bảo Thế :** Lê Thiện Phước (13-2-

Ngày đắc phong: 1927, Đăng Tiên: 1975, Thọ: 81 tuổi

**Hiên Thế:** Nguyễn Văn Mạnh

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên: 1970,Thọ: 77 tuổi.

**Khai Thế:** Thái Văn Thâu

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên:1981, Thọ: 83 tuổi

**Tiếp Thế:** Lê Thế Vĩnh

Ngày đắc phong:13-2-1927, Đăng Tiên:1945, Thọ: 43 tuổi

**Ngài Ca Bảo Đạo đăng Tiên rất sớm (30-11-1928).** Vì qui Tiên sớm nên Ngài có giáng Cơ nương quyền Bảo Đạo hữu hình cho vị Hiên Tài Hồ Tấn Khoa.

Ngày 9 tháng Giêng năm Giáp Ngọ (ĐL.11-2-1954), tại Cung Đạo Đền Thánh, Ngài Ca Bảo Đạo giáng Cơ xin với Đức Hộ Pháp trao quyền Bảo Đạo tại thế cho Ngài Hồ Tấn Khoa để Hiệp Thiên Đài có đủ Thời Quân làm việc:

“Chào Hộ Pháp Thiên Tôn cùng chư vị Thời Quân Hiệp Thiên Đài. Cùng các Bạn, Thưa Đại Huynh Hộ Pháp Thiên Tôn, Đệ xin giao nơi tay Ngài uy quyền Bảo Đạo đặng Ngài ban lại cho bạn Hồ Tấn Khoa và lập Thánh Lịnh. Bốn Quân Bảo Đạo Ca Minh Chương tuân mạng lịnh của Chí Tôn và quyền Ngọc Hư phê chuẩn, giao tước quyền hành Bảo Đạo cho Hồ Tấn Khoa thi hành nơi thế về hữu vi nhi trị, còn phần Thiêng liêng về phần Bốn Quân nắm giữ”. . . .

**Tiếp diễn, Đức Cao Thượng Phẩm giáng Cơ:** “Chào Hộ Pháp và các Bạn. Hộ Pháp làm ơn trấn Thần Thiên Phục và ban phép giải thế cho Hồ Bảo Đạo. Còn Khai Pháp lập Minh Thế cho người, có Bản Tăng chứng giám”.

Do Đoàn Cơ tại Cung Đạo trên đây, **ngày 15-2-1954 Đức Hộ Pháp lập Thánh Lịnh ban chức tước và phận sự Bảo Đạo về mặt hữu vi cho Ngài Hồ Tấn Khoa.** (Theo tài liệu của Hiên Tài Nguyễn Văn Hồng).

**Một điều kỳ diệu là tuổi ba vị Chức Sắc Cao Cấp của Hiệp Thiên Đài là Tý, Sửu và Dần.  
Sách có câu: “Thiên khai ư Tý, Địa tịch ư Sửu, Nhơn sanh ư Dần”.**

Đức Cao Thượng Phẩm tuổi Tý (Mậu Tý).  
Đức Cao Thượng Sanh tuổi Sửu (Tân Sửu).  
Đức Phạm Hộ Pháp tuổi Dần (Canh Dần).

Một điều kỳ diệu nữa là: Mặc dầu (12) vị Thờ Quân được Đức Chí Tôn chọn từ các địa phương khác nhau nhưng khi họp lại thì mới biết **quí vị có tuổi thuộc (12) con Giáp khác nhau:**

Tý: Khai Pháp  
Sửu: Khai Đạo  
Dần: Hiến Pháp  
Mẹo: Tiếp Thế  
Thìn: Bảo Pháp  
Ty: Tiếp Pháp  
Ngọ: Hiến Thế  
Mùi: Bảo Thế  
Thân: Hiến Đạo  
Dậu: Tiếp Đạo  
Tuất: Bảo Đạo  
Hợi: Khai Thế

### **C- THẬP NHI BẢO QUÂN.**

Bảo Văn Pháp Quân : Cao Quỳnh Diêu, đắc phong 1930  
Bảo Sanh Quân : Bác sĩ Lê văn Hoạch, đắc phong 1930  
Bảo Cô Quân : Luật sư Dương văn Giáo - 1933  
Bảo Học Quân : Luật sư Nguyễn văn Lộc - 1972  
Bảo Y Quân : Dược sĩ Trương Kế An - 1972  
Bảo Nông Quân : Kỹ sư Đặng văn Dần - 1972  
(Sáu phẩm còn lại còn khiếm khuyết).

## **II- CHỨC SẮC CỬU TRÙNG ĐÀI.**

### **A- ANH CẢ TRONG ĐẠO**

- **Giáo Tông:** Đức Chí Tôn định ban phẩm Giáo Tông cho Ngài Ngô Văn Chiêu, nhưng vì một lý do riêng Ngài không có nhận chức.

Đức Lý Đại Tiên Trưởng Nhứt Trần Oai Nghiêm kiêm nhiệm chức Giáo Tông vô vi.

- **Q.Giáo Tông:** Ngài Lê Văn Trung được Đức Chí Tôn phong Đẩu Sư phái Thượng vào ngày 22-4-1926, sau đó được Đức Lý giảng Cơ ra Đạo Nghị Định thứ 2 ban cho quyền Giáo Tông hữu hình tại thế vào ngày 22-11-1930.

Đức Quyền Giáo Tông qui Thiên ngày 19-11-1934, sau khi đã lập đại công với Đạo.

### **B- CHƯỜNG PHÁP.**

#### **1)- Chưởng Pháp phái Thái:**

NGUYỄN VĂN TƯỜNG: Hòa Thượng Như Nhãn (Từ Lâm Tự Gò Kén), thế danh Nguyễn Văn Tường, được Đức Chí Tôn phong Chưởng Pháp phái Thái vào ngày 05-9-26, về sau Ngài bị trục xuất khỏi Đạo vì phạm lỗi nặng.

#### **2)- Chưởng Pháp phái Thượng:**

- NGUYỄN VĂN TƯƠNG: Thái Lão Sư (Minh-Sư) Nguyễn Văn Tương được Đức Chí Tôn ân phong Chương Pháp phái Thượng vào ngày 31-8-1926, thọ phong được non ba tháng rưỡi thì qui Tiên vào ngày 11-12-1926.

- TRẦN ĐẠO QUANG: Sau khi Đức Thượng Chương Pháp Nguyễn Văn Tương đăng Tiên, Ngài Thái Lão Sư Trần Đạo Quang (Chùa Linh-Quang) được Đức Chí Tôn phong Quyền Thượng Chương Pháp ngày 15-1-1927.

### **3)- Chương Pháp phái Ngọc:**

- TRẦN VĂN THỤ: Ngài Thái Lão Sư Trần Văn Thụ (Chùa Vĩnh Nguyên Tự) được Đức Chí Tôn phong Chương Pháp phái Ngọc vào ngày 16-10-1926, tích cực hành Đạo được (08) tháng thì lâm bệnh và qui Tiên vào ngày 13-6-1927.

- TRẦN ĐẠO QUANG: Sau khi Đức Ngọc Chương Pháp Trần Văn Thụ đăng Tiên được ít lâu, Ngài Trần Đạo Quang lại được Đức Chí Tôn phong Ngọc Chương Pháp chánh vị (Do đó phải gọi lại phẩm Q.Thượng Chương Pháp).

Về sau, Ngài rời Tòa Thánh Tây Ninh hợp tác với Minh Chơn Lý rồi Minh Chơn Đạo.

### **C- ĐÀU SƯ.**

#### **1)- Đầu Sư phái Thái:**

- THÁI MINH TINH: Hòa Thượng Thiện Minh (Học trò của HT. Như Nhãn), Thiên phong ngày 17-11-1926, bị Đức Lý cách chức ngày 15-1-1927.

- THÁI NƯƠNG TINH: Ngài Dương văn Nương được Đức Chí Tôn ân phong Đầu Sư chánh vị ngày 15-1-1927 (12-12 Bính Dần), qui Tiên 25-11-1929, hưởng thọ 60 tuổi.

- THÁI THƠ THANH: Ngài Nguyễn Ngọc Thơ, Thiên phong Quyền Thái Đầu Sư ngày 12-3-1933, qui Tiên 03-9-50, hưởng thọ 77 tuổi.

- THÁI BỘ THANH: Ngài Nguyễn Lễ Bộ, Thiên phong Đầu Sư phái Thái ngày 11- 01-1973, qui Tiên 18-11-1976 sau gần 50 năm cam khổ hành Đạo, hưởng thọ 86 tuổi.

#### **2)- Đầu Sư phái Thượng:**

- THƯỢNG TRUNG NHỰT: Ngài Lê văn Trung được Đức Chí Tôn phong Đầu Sư chánh vị vào ngày 11-3 Bính Dần (22-4-1926), đến ngày 22-11-1930 được Đức Lý Giáo Tông ban Quyền Giáo Tông hữu hình tại thế.

- THƯỢNG TƯƠNG THANH: Ngài Nguyễn Ngọc Tương đắc phong Quyền Đầu Sư phái Thượng năm 1930, về sau cùng với Ngài Ngọc Trang Thanh lập Chi Phái Bến Tre.

- THƯỢNG SÁNG THANH: Ngài Trần Ngọc Sáng, tín đồ năm 1926, đắc phong Đầu Sư chánh vị năm 1964, qui Tiên năm 1980, sau hơn 50 năm xả thân hành Đạo với nhiều khổ hạnh, hưởng thọ 93 tuổi.

#### **3)- Đầu Sư phái Ngọc:**

- NGỌC LỊCH NGUYỆT: Ngài Lê văn Lịch được Đức Chí Tôn phong Đầu Sư chánh vị cùng một lượt với Ngài Đầu Sư Thượng Trung Nhựt vào ngày 22-4-1926, về sau Ngài trở về chùa Vĩnh Nguyên Tự ở Cần Giuộc.

- NGỌC TRANG THANH: Ngài Lê Bá Trang đắc phong Q.Đầu Sư phái Ngọc cùng một lượt với Ngài Q.Đầu Sư Thượng Tương Thanh vào năm 1930, về sau cùng với Ngài Thượng Tương Thanh lập Chi

Phái Bến Tre.

- NGỌC NHƯỠN THANH: Ngài Bùi Đắc Nhưộn, Tín đồ năm 1927, được Thiên phong Đầu Sư chánh vị vào ngày 04-1-1973, qui Tiên ngày 25-10-1985, sau gần 60 năm trọn vẹn hiến thân cho Đạo.

#### **D- NỮ ĐẦU SƯ.**

- HƯƠNG THANH: Bà Lâm Ngọc Thanh, hiền nội của Ngài Đầu Sư Thái Thơ Thanh, nhập môn 16-7-1926, được Thiên phong Nữ Chánh Phối Sư ngày 16-4-1929, qui Tiên ngày 17-5-1937 tức Mùng 8 tháng 4 Đinh Sửu (Lễ Phật Đản).

Sau đó 17 ngày, tức vào ngày 03-6-1937, Bà được Đức Chí Tôn ân tứ lên Phẩm Nữ Đầu Sư. Hai Ông Bà Đầu Sư Thái Thơ Thanh và Hương Thanh đã hiến dâng sản nghiệp vĩ đại của mình để góp phần làm phương tiện hoằng hóa mối Đạo Trời. Bà qui Tiên năm 1937, hưởng thọ 64 tuổi.

- HƯƠNG HIẾU: Bà Nguyễn Thị Hiếu, hiền nội của Đức Cao Thượng Phẩm, theo các Ngài Hộ Pháp, Thượng Sanh, Thượng Phẩm hành Đạo từ trước ngày Khai Đạo, được Thiên Phong lên phẩm Nữ Đầu Sư chánh vị đầu tiên vào ngày 09-12-1968, cầm quyền Chưởng quản Cửu Trùng Đài Nữ phái.

Bà qui Tiên ngày 03-7-1971, sau 43 năm hành Đạo với nhiều gian lao khổ hạnh, nhiều cơn thử thách cay nghiệt, hưởng thọ 85 tuổi.

- HƯƠNG LỰ: Bà Hồ Thị Lự, thân mẫu của Ngài Cao Tiếp Đạo và Đức Cao Thượng Sanh, được thăng lên phẩm Phối Sư ngày 10-11-1935, và lên phẩm Nữ Đầu Sư Hàm Phong năm 1968, một lượt với Bà Nữ Đầu Sư Hương Hiếu, qui Tiên ngày 27-12-72 tại Nữ Đầu Sư Đường, “Sau 47 năm trải qua biết bao phen cơ Đạo thăng trầm, một lòng sắt son trung liệt với Đạo Trời, chẳng quản gian lao, không sờn cay đắng, biết bao khổ hạnh truân chuyên”, hưởng thọ được 95 tuổi.

#### **III- CHỨC SẮC PHƯỚC THIÊN.**

**1- Phối Thánh PHẠM VĂN MÀNG:** Ông Phạm Văn Màng là một tín đồ nhập môn ngày 21-12 Bính-Dần, góp phần đắc lực vào công tác xây dựng Tòa Thánh Tây Ninh, chăm sóc Đức Cao Thượng Phẩm khi Ngài lâm bệnh.

Vài ngày trước khi ông qui liễu, Thần Hoàng Long Thành cho biết ông đắc phẩm Phối Thánh, và sau đó lại được Đức Hộ Pháp truy thăng phẩm Thánh Nhơn, đối phẩm với Chánh Phối Sư (Thiên Thánh).

Nhập môn năm 1926, qui vị năm 1933, Ngài Phạm Văn Màng chỉ làm công quả (07) năm mà được đắc Thánh thì quả là một ân huệ vô cùng to lớn của Đức Chí Tôn.

Trong một Đoàn Cơ tại Báo Ân Từ vào đêm 7-11 Mậu Tý (7-12-1948), Đức Hộ Pháp và Ngài Khai Pháp phò loan, Phối Thánh Phạm Văn Màng về Cơ:

“Bạch Sư Phụ, con là Màng đây.

Hể thấy nhau thêm tủi.

Xin chào mấy vị Sư Thúc, mấy bạn, mấy em.

Bạch Sư Phụ, khi Sư Phụ bị đồ lưu thì con và “Nhượng” vẫn gần bên. Nhượng và con đã chán thấy điều phân phúc của nhiều người. Nếu chẳng quả Thiên Thơ định trăn Thánh thì mấy kẻ ấy đã bị hai con tàn hại.

Lẽ định là sanh Thánh chứ không phải tử Thánh. Nhưng Thiên Thơ biến chuyển, ngày nay họ vẫn còn ra vào Ngọc Hư Cung đọi án. Tiếc thay cho một kiếp sanh, đã gặp Phật mà không thấy Phật thì Thiên vị lấy đâu mà định đặng?

Các bạn Phạm Môn! Khá để ý cho lắm nghe! Một lời quả cũng đủ sa đọa, đừng gây tội tình mà khổ đa.

Các anh em đã qui liễu thì về chung một chỗ với nhau hết. Mấy anh em đừng lo ngại, chỉ lo TU và theo chơn Sư Phụ là đủ. Em nương cơ cho Phối Thánh Thoại- Thăng”.

**2- Phối Thánh BÙI ÁI THOẠI:** Ông Bùi Ái Thoại nhập môn lúc 19 tuổi (Theo giấy tờ thì mới 14 tuổi, có lẽ vì khai sanh trễ), về sau trở thành Tá Lý Sở Đắp Vẽ, và lần lần trở thành nhơn tài trong nghề đắp vẽ.

Ông rất khéo tay trong việc đắp vẽ tượng của các Đấng nơi Đền Thánh. Ông qui vị lúc được 38 tuổi. Về sau, Bát Nương Diêu Trì Cung giáng Cơ cho Hội Thánh biết Ông Tá Lý Bùi Ái Thoại đã đắc quả phẩm Phối Thánh và khuyên nên ghi vào lịch Đạo để nêu gương cho hậu thế.

Với 38 tuổi đời, 19 tuổi Đạo, 19 năm công quả mà Ngài Bùi Ái Thoại đã được đắc Thánh thì quả là một ân huệ vô cùng to lớn của Đức Chí Tôn.

Cũng trong một Đàn Cơ tại Báo Ân Từ vào đêm 7-11 Mậu Tý (7-12-1948), Đức Hộ Pháp và Ngài Khai Pháp phò loan, Phối Thánh Bùi Ái Thoại về Cơ:

“Bạch Sư Phụ, con là Thoại đây.  
Thưa chào chư vị Sư Thúc, Sư Huynh.  
Hèn lâu, con nhớ Sư Phụ lắm, mà không biết làm sao!  
Khi Sư Phụ bị đày, con rầu buồn quá đỗi, thêm lo lắng Đền Thánh chưa rồi. Làm ngày làm đêm, mang bệnh nan y nên qui liễu.  
Nhờ Chí Tôn thương nên ban lệnh Ngọc Hư Cung cho vào hàng Phối Thánh.

Bạch Sư Phụ, làm ơn nói với “Năm Sỏi” và “Sáu Ut” rằng “Kính” bị án sa đọa Phong Đô, nhưng nhờ công nghiệp tạo tác Tòa Thánh, Đức Chí Tôn ân xá cho chuyển kiếp luân hồi, mà chưa đi, còn đương kiện ông “Chữ”.

Con gặp “Quân” và “Ngưu” lẫn quẩn nơi Thánh Địa đặng đọi dịp trả oán theo Ngọc Hư Cung cho phép. Nhưng Phạm Phối Thánh và con khuyên lơn họ, để cho kẻ tội nhơn phụng sự quốc gia, và nghĩ Thánh tâm, oan gia nên giải bất nghi kết, nên họ cũng an lòng, đặng xem hành tàng của kẻ tội nhơn, hoặc tha hoặc trị.

Con mới dất Anh “Thiết” kiến diện Sư Thúc Thượng Phẩm đặng người điều độ.  
Con nhớ mấy anh em con quá! Khi thấy thờ phượng con, con đau lòng quá! Sư Phụ nói lại dùm, con để lời cảm ơn họ.  
Nếu con có phước giáng Cơ đặng thường, con có nhiều điều nói với họ.  
Con kính lại Sư Phụ, con xin kiếu. Thăng”.

**3- Hiền Nhơn LÊ VĂN TRUNG:** Ông Lê văn Trung nhập môn năm 1927 và sau đó được cử vào chức Phó Trị Sự. Ông lập được nhiều công quả và lần lược được thăng nhiều phẩm trong hàng Chức Sắc Phước Thiện. Sau cùng Ông được Đức Hộ Pháp (Đã đăng Thiên) giáng Cơ thăng lên phẩm Hiền Nhơn vào năm 1973, qui vị năm 1976.

Hiền Nhơn đối phẩm với Phối Sư bên Cửu Trùng Đài. Theo lời thuật của Ngài Chơn Nhơn Phạm Duy Hoài thì Tiền bối cho biết Ngài Hiền Nhơn Lê văn Trung là Nhạc Phi đời Nhà Tống tái kiếp.

## **PHẦN II- TỔ CHỨC HÀNH CHÁNH ĐẠO Ở ĐỊA PHƯƠNG**

Đơn vị Hành Chánh Đạo nhỏ nhất là Hương Đạo. Kế đến là Tộc Đạo, Châu Đạo, Trấn Đạo và Trung Ương. **Đó là (05) năm cấp Hành chánh Đạo tại Việt Nam từ trước 1975.**

### **I- HƯƠNG ĐẠO.**

Hương Đạo là một Làng Đạo, gồm các Tín đồ nam nữ cư ngụ trong một làng hay một xã (Ở Mỹ thường là một City hay một phần của City: Ý kiến riêng của người soạn bài), theo ranh giới ấn định bởi Chánh quyền đời.

**Đứng đầu Hương Đạo là một vị Chánh Trị Sự với chức vụ là Đầu Hương Đạo.**

Bàn Trị Sự của mỗi Hương Đạo gồm: (01) một Chánh Trị Sự Nam, (01) một Chánh Trị Sự Nữ, nhiều Phó Trị Sự nam nữ và nhiều Thông Sự nam nữ.

**Mỗi Hương Đạo được chia ra làm nhiều Ấp Đạo.** Mỗi Ấp Đạo có (01) một vị Phó Trị Sự và một vị Thông Sự phụ trách đạo sự.  
Nhiều Hương Đạo họp lại thành một Tộc Đạo.

**Trong Quyển Pháp Chánh Truyền do Đức Hộ Pháp Chú Giải có ghi:**

“Chánh Trị Sự là Chức sắc của Đức Lý Giáo Tông lập thành.  
Phó Trị Sự cũng là Chức Sắc của Đức Lý Giáo Tông lập thành.  
Thông Sự là Chức Sắc do Đức Lý Giáo Tông khuyên Hộ Pháp lập thành.  
Chánh Trị Sự là Đầu Sư Em đó vậy.  
Phó Trị Sự là Giáo Tông Em.  
Thông Sự là Hộ Pháp Em.”

## **II- HỌ ĐẠO - TỘC ĐẠO.**

**1)- Họ Đạo:** Nơi Chương III quyển Tân Luật của Đạo có ghi:

“**Điều 16:** Nơi nào có đông Tín đồ được chừng 500 người sắp lên, thì được lập riêng một Họ, đặt riêng một Thánh Thất, có một Chức sắc làm đầu cai trị.

**Điều 19:** Một tháng 2 ngày Sóc Vọng, bốn Đạo phải tựu lại Thánh Thất sở tại mà làm lễ và nghe dạy. Trừ ra ai có việc đờng chề.”

Hiện nay số Tín đồ còn ít và ở rải rác nên không phân chia lập thành Họ Đạo, mà phân theo địa giới hành chánh của Chánh quyền nhà nước mà lập ra: Hương Đạo (Làng Đạo), Tộc Đạo (Quận Đạo), Châu Đạo (Tỉnh Đạo).

**2)- Tộc Đạo:** Tộc Đạo là một Họ Đạo gồm các Tín đồ nam nữ cư ngụ trong một Quận hay Huyện (Ở Mỹ là County, cũng có thể là City: ý kiến riêng của người soạn bài), nên còn gọi là Quận Đạo.

**Đứng đầu một Tộc Đạo là một vị Đầu Tộc Đạo, phẩm Lễ Sanh,** do Hội Thánh bổ nhiệm đến hành Đạo. Mỗi Tộc Đạo có nhiều Hương Đạo, và nhiều Tộc Đạo họp lại thành một Châu Đạo.

**Văn phòng Tộc Đạo được phụ trách bởi một vị Đầu Phòng Văn** để trông coi và lập sổ sách giấy tờ của Tộc Đạo. **Đầu Phòng Văn phải do khoa mục tại Tòa Thánh Tây Ninh tuyển chọn,** dự lớp huấn luyện, và thi tốt nghiệp để được Hội Thánh cấp bằng và bỏ đi Tộc Đạo hay Châu Đạo.

**Đầu phòng văn đối phẩm với Chánh Trị Sự,** mặc áo trường y trắng 7 nút, đội mũ calot trắng trước có huy hiệu hai cây bút lông gác chéo nhau.

**Tại mỗi Tộc Đạo, vị Đầu Tộc Đạo phải tổ chức Ban Tứ Vụ** cho đầy đủ để cho hoạt động Đạo sự nơi Thánh Thất và trong Tộc Đạo được hoàn hảo và tiến triển tốt đẹp.

Theo quyển Tài Liệu Khóa Hạnh Đường Huấn Luyện Lễ Sanh năm Quý Sửu 1973, **thì Ban Tứ Vụ gồm có:**

- **Hộ Vụ:** Lo về việc giữ tài chánh của Nhơn sanh chung đạu, làm việc công ích cho Thánh Thất, giữ sổ thu xuất hằng ngày, trình chứng toa phiếu cho hợp lệ.

- **Lương Vụ:** Khuyến khích cổ động việc tự túc lương thực, lúa gạo, thực phẩm cho Chức Sắc, Chức Việc, Công quả nơi Thánh Thất và bá tánh đến có đủ chi dùng.

- **Công Vụ:** Lo về kiến tạo, tu bổ, giữ gìn tài sản, bất động sản, của Đạo nơi Thánh Thất.

- **Lễ Vụ:** Quán xuyến mọi Nghi lễ tứ thời, Đoàn lỵ, Sớ điệp, Quả phẩm, nhang đèn nơi Thánh Thất.

Ngoài ra còn có các ban trực thuộc khác, như: Ban Nhạc, Ban Lễ, Ban Đồng Nhi, Ban Kiểm Đàn “giữ trật tự”, Ban Thư Ký “phụ trách Văn Phòng”.

### **III- CHÂU ĐẠO - TRẦN ĐẠO.**

**1)- Châu Đạo:** Châu Đạo là một Tỉnh Đạo gồm tất cả các Tín đồ nam nữ cư ngụ trong một Tỉnh (Ở Mỹ là Tiểu Bang: ý kiến riêng của người soạn bài).

**Đứng đầu Châu Đạo là một vị Khâm Châu phẩm Giáo Hữu** do Hội Thánh bổ nhiệm đến hành Đạo. Một Châu Đạo có nhiều Tộc Đạo, và nhiều Châu Đạo họp lại thành một Trần Đạo.

**2)- Trần Đạo:** Trần Đạo là một khu vực lớn gồm từ 3 đến 5 Châu Đạo. Đứng đầu Trần Đạo là một vị Chức Sắc phẩm Giáo Sư, gọi là Khâm Trần do Hội Thánh bổ nhiệm

Nam phái có Khâm Trần, Khâm Châu, Đầu Tộc. Nữ phái cũng có Nữ Khâm Trần, Nữ Khâm Châu, Nữ Đầu Tộc.

\* **PHƯỚC THIÊN:** Hành Chánh Đạo (Bên Cửu Trùng Đài) quản lý và điều hành các Thánh Thất thờ Đức Chí Tôn. Bên Phước Thiện thì quản lý và điều hành các Điện Thờ Phật Mẫu, thờ Đức Diêu Trì Kim Mẫu.

- Đứng đầu một Tộc Đạo Phước Thiện là một vị Quản Tộc, phẩm Giáo Thiện, đối phẩm với Lễ Sanh.

- Đứng đầu một Châu Đạo Phước Thiện là một vị Quản Châu, phẩm Chí Thiện, đối phẩm với Giáo Hữu.

- Đứng đầu một Trần Đạo Phước Thiện là một vị Quản Trần, phẩm Đạo Nhơn, đối phẩm với Giáo Sư.

### **IV- NỘI Ô TÒA THÁNH.**

Tòa Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ thường được gọi là Tòa Thánh Tây Ninh, tọa lạc tại làng Long Thành, quận Phú Khương, cách thị xã Tây Ninh chừng (05) Km, cách Saigon độ (100) Km.

**Nội Ô Tòa Thánh là một phần đất rộng 96 hec ta tức 960.000 mét vuông**, có xây tường chắc chắn rào chung quanh, có (12) cửa ra vào. Trong số (12) cửa này có một cửa lớn nhất gọi là Chánh Môn.

Diện tích của Nội Ô Tòa Thánh như vậy là rất lớn, gần bằng 100 hec ta mà 100 hec ta thì tương đương với diện tích của một phần đất hình vuông mỗi cạnh dài 1 Km (1 Km vuông = 1 000 000 mét vuông).

**Trong Nội Ô có hai Đền Thờ lớn:**

- Đền Thánh để thờ Đức CHÍ TÔN,
- Báo Ân Từ để thờ Đức Phật Mẫu.

Trong Nội Ô, có những con đường thẳng tắp, rộng rãi theo hướng Nam Bắc và Đông Tây, mang tên là Thánh danh của các Chức Sắc tiền bối, như là: Đường Thượng Trung Nhật, Đường Phạm Hộ Pháp, Đường Cao Thượng Phẩm, Đường Cao Thượng Sanh.

Ngoài ra còn có nhiều dinh thự để làm các Cơ quan Trung Ương điều hành nền Đạo, như là:

- Tòa Nội Chánh, Giáo Tông Đường, Hộ Pháp Đường, Văn Phòng Hiệp Thiên Đài, Nam Đầu Sư



Đường, Nữ Đầu Sư Đường,

- Hội Thánh Ngoại Giáo, Hội Thánh Hàm Phong, Bộ Pháp Chánh, Phước Thiện Nam, Phước Thiện Nữ, Ban Thế Đạo.

- Nhà Khách, Trai Đường, Cơ Quan Phát Thanh, Nhà Đền, Ban Kiến Trúc, Sở Công Nghệ, Y Viện Hành Chánh, Y Viện Phước Thiện, Cô Nhi Viện, Khách Đình, Ban Nhà Thuyền.

- Văn Phòng Khâm Thành Thánh Địa, Bắc Tông Đạo, Trung Tông Đạo, Đường Nhơn, Tàn Nhơn.

-Hạnh Đường, Giảng Đường, Đạo Đức Học Đường.

Bên cạnh đó còn có những Công viên như: Đại Đồng Xã (Hai bên có 02 Khán đài và Rừng Thiên Nhiên), Cửu Trùng Thiên, Đông Lang, Tây Lang, Bá Huê Viên . . . . .

#### **V- NGOẠI Ô TÒA THÁNH.**

**Phần Ngoại Ô Tòa Thánh là một vùng đất rộng lớn gọi là Châu Thành Thánh Địa**, được các Tín đồ đến khai khẩn để cư ngụ, và được Đức Hộ Pháp quy hoạch rất có kỹ thuật, với những con đường đi rộng lớn.

**Diện tích của phần Ngoại Ô này là 20.382 hec ta** (1 hec ta = 10. 000 mét vuông).

Theo quyền Cao Đài Từ Điển của Đức Nguyên, **Đức Hộ Pháp có cho xây (03) Cung (03) Động**, để dự bị sau này làm Tịnh Thất khi có lệnh của Đức Chí Tôn cho phép truyền Bí pháp luyện Đạo cho các vị tu chơn:

**1)- Trí Huệ Cung ở Thiên Hỷ Động** được xây dựng cách Tòa Thánh khoảng (05) cây số, về hướng Đông Nam. Trí Huệ Cung là một tòa nhà vuông vức (03) tầng, mỗi bề (12) thước, tầng trệt nằm dưới đất.

Nơi đây sẽ là **Tịnh Thất của Nữ phái**.

**2)- Trí Giác Cung ở Địa Linh Động**, được xây dựng trên đường đi từ Tòa Thánh đến Trí Huệ Cung, cách Tòa Thánh (03) cây số.

Trước khi Đức Hộ Pháp lập thành Trí Giác Cung thì nơi đây là Trường Qui Thiện do ông Đình Công Trứ và các Đạo hữu trong Minh Thiện Đoàn từ Phú Mỹ qui tụ về đây xây dựng làm cơ sở tu hành.

**3)- Vạn Pháp Cung ở Nhơn Hòa Động**, sẽ được xây dựng tại Sở Sơn Đình, chân núi Điện Bà, về phía Bắc Tòa Thánh, cách Tòa Thánh chừng (10) cây số.

Vạn Pháp Cung dùng làm **Tịnh Thất cho Nam phái**.

**Chờ đến ngày giờ Đức Chí Tôn định, (03) Cung này sẽ là (03) Tịnh Thất tiếp nhận bực tu thượng thừa đã đủ Tam Lập, vào đây thọ Tâm Pháp Bí Truyền luyện Đạo, đắc thành Tiên Phật tại thế.**

Khi Đức Hộ Pháp trấn pháp Long Tu Phiến và cây Kim Tiên nơi Thiên Hỷ Động Trí Huệ Cung, Đức Ngài có nói:

“Ngày nay là ngày vui mừng của Bàn Đạo hơn hết, là vì Bàn Đạo còn sức khỏe đầy đủ, cảm Bí Pháp của Đức Chí Tôn đã giao phó, ấy là phận sự đặc biệt của Bàn Đạo vậy”.

#### **VI- CHÂU THÀNH THÁNH ĐỊA.**

Trước năm 1974, Châu Thành Thánh Địa có 18 Phận Đạo, và đến năm 1974 thì có (19) Phận Đạo.

Mỗi Phận Đạo có chừng (10) Hương Đạo.

Mỗi Hương Đạo có (03) Ấp Đạo, mỗi Ấp Đạo có (36) nhà.

-Đứng đầu Châu Thành Thánh Địa là một vị Khâm Thành, phẩm Giáo Sư, do Hội Thánh bổ.  
Dưới có 3 vị Phó Khâm Thành, phẩm Giáo Hữu, mỗi vị phụ trách một khu vực:

- Phó Khâm Thành Bắc
- Phó Khâm Thành Nam
- Phó Khâm Thành Trung.

-Đứng đầu một Phận Đạo là một vị Đầu Phận Đạo, phẩm Lễ Sanh, do Hội Thánh bổ.

\* **CHÚ THÍCH:** Đối với Cơ Quan Phước Thiện thì hệ thống tổ chức trong Châu Thành Thánh Địa cũng tương tự như trên, nhưng cách gọi tên có thay đổi chút ít, ví dụ: Quận Châu Thành Thánh Địa, Phó Quận Châu Thành Bắc, Phó Quận Châu Thành Nam, Phó Quận Châu Thành Trung, Quận Phận Đạo.

## **CHẤM DỨT phần I CHUYÊN ĐỀ TÌM HIỂU ĐẠO CAO ĐÀI**